TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2022/HS- ST
Ngày: 29 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hồng Lĩnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bảy và bà Phan Thị Hòe

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Luyến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/6/2022 tại Tòa án nhân dân thị xã HM tỉnh NA, điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh NA mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 34/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 05 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Phương N**, sinh ngày 27 tháng 7 năm 2001 tại thị xã HM, tỉnh NA; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khối 7, phường QX, thị xã HM, tỉnh NA; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Trương Văn N, sinh năm 1971 và bà Hồ Thị L, sinh năm 1979; Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ nhất; vợ con chưa có; tiền án tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ L quan:

1 Anh Nguyễn Văn L, sinh ngày 22/7/2007. Có mặt

Địa chỉ: Thôn Đại Đồng, xã Quỳnh L, thị xã HM, tỉnh NA.

- Người đại diện theo pháp luật: Chị Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1985. (mẹ đẻ Nguyễn Văn L). Có mặt

Địa chỉ: thôn Đại Đồng, xã Quỳnh L, thị xã HM, tỉnh NA.

2. Ông Trương Văn N, sinh năm 1971. Có mặt

Địa chỉ: Khối 7, phường QX, thị xã HM, tỉnh NA.

- *Người chứng kiến*: Ông Ngô Quang T, sinh năm 1969. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 24/3/2022, Trương Phương N đang ở nhà thì có người đàn ông tên Trường. N không biết lại lịch cụ thể chỉ biết ở khối 6, phường QX, thị xã HM, tỉnh NA gọi điện thoại hỏi N lấy 1.000.000đ tiền ma túy và hẹn N chiều gọi lại để lấy ma túy. Đến 13 giờ cùng ngày, người đàn ông nói trên gọi điện thoại lại cho N nói "Lấy cho anh 1.000.000đ tiền ma túy để tối anh đi làm xa" thì N đồng ý và gọi điện cho người đàn ông tên Phú (N khong biết lai lịch cụ thể, chỉ biết trú tại xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh NA) để đặt mua 1.000.000 đồng tiền ma túy đá để rồi bán lại thì người này nói lại với N là "anh bán ma túy cho em giá 800.000 đồng còn em về bán lại cho anh đó giá 1.000.000 đồng" và hẹn N đến quán cắt tóc Vũ Long (thuộc xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu, Tỉnh NA) để lấy ma túy thì N đồng ý. Lúc này, ở nhà N, có Nguyễn Văn L (sinh năm 2007, trú tại thôn Đại Đồng, xã Quỳnh L, thị xã HM, tỉnh NA) đến chơi, nên N rủ L "đi lấy đồ cùng anh" (ý là đi mua ma túy) thì L đồng ý. Sau đó, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Cub 70, màu xanh tím than, không có biển số của ông Trương Văn N (bố của N) chở L đi đến điểm hẹn để mua ma túy. Trên đường đi, L có hỏi N "Lấy đồ ở mô?" thì N trả lời là "đi lấy ma túy đá ở Xã Quỳnh Văn để về bán lại". Khi đi qua ngã tư xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh NA, thì N dừng xe lại, gọi điện và nói với Phú là N đang ở trong Vinh và nhờ người khác đến lấy, tiền thì sẽ chuyển khoản sau thì Phú đồng ý và nói N đến quán cắt tóc Vũ Long để lấy ma túy. Lúc này, N nói L điều khiển xe mô tô chở N, khi đi đến khu vực đến quán cắt tóc khoảng 500 mét thì N xuống xe và đến chờ tại đây, còn L một mình điều khiển xe đến quán cắt tóc để lấy ma túy cho N. Đến nơi, L vào quán, gặp một N thanh niên và đưa cho L một chiếc khẩu trang màu trắng bên trong có một gói potylen màu trắng có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Sau khi đưa chiếc khẩu trang bên trong có gói ma túy cho N, N yêu cầu L điều khiển xe chở N đến quán internet Rùa Bé, thuộc khối 12, phường QX, thị Xã HM, tỉnh NA để giao ma túy. Vào khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi chờ để giao ma túy, thì bị Tổ công tác Công an Phường QX kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ ở chiếc khẩu trang màu trắng mà N đeo trên mặt một gói ni lông màu trắng bên trong có chưa các hạt tinh thể mày trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa người về trụ sở để làm việc.

Cơ quan cảnh sát Điều tra công an thị xã HM đã mở niêm phong, cân khối lượng và lấy mẫu giám định, niêm phong lại. Tại bản kết luận giám định số 406/KL-KTHF (Đ2- MT) ngày 31 tháng 3 năm 2022 của phòng kĩ thuật hình sự Công an Tỉnh NA kết luận: Mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Trương Phương N gửi tới giám định là ma tùy (Methamphetamine) có khối lượng 0,63 gam.

Việc thu giữ, xử lý vật chứng

- 01(Một) chiếc khẩu trang màu trắng bên trong có 01 gói ni lông màu trắng bên trong chứa 0,63 gam ma túy (Methamphetamine), đã lấy giám định 0,26 gam, còn lại 0,37 gam và vỏ niêm phong ban đầu đã được niêm phong lại theo đúng quy định.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh, số IME1: 355634046678196, bên trong có chứa sim số: 0967810085, máy đã qua sử dụng thu giữ của Trương Phương N.

Số vật chứng trên cơ quan điều tra đã chuyển đến kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự Thị xã HM bảo quản chờ xử lý theo quy định của pháp luật

- 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Cub 70, màu xanh, không có biển số, số khung : 8650478, số máy : 8648375, đã qua sử dụng thu giữ của Trương Phương N. Qua xác minh, chiếc xe là của ông Trương Văn N (sinh năm 1971 trú tại khối 7, Phường QX, Thị Xã HM, Tỉnh NA, bố của N). Khi N dùng xe để làm phương tiện thạm tội, ông N không biết nên cơ quan điều tra đã trả lại cho ông theo quy định của pháp luật.

- Cáo trạng số 38/CT-VKSHM ngày 26/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HM đã truy tố bị cáo Trương Phương N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 251 của BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS nhân dân thị xã HM vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trương Phương N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Trương Phương N từ 7 năm đến 7 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 0,37 gam ma túy (Methamphetamine) còn lại sau khi lấy mẫu giám định. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại mastel thu giữ của Trương Phương N.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Tại phiên tòa bị cáo Trương Phương N khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố, mục đích bị cáo mua ma túy là mua giúp người đàn ông tên trường. Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã HM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi

nghĩa vụ L quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà, bị cáo Trương Phương N đã khai nhận: Do được người đàn ông tên Trường hỏi mua bị cáo ma túy với giá 1.000.000đ, N đồng ý và gọi điện thoại cho người đàn ông không quen biết tên Phú hỏi mua ma túy, hai bên thống nhất người đó bán cho N giá 800.000đ, N bán lại giá 1.000.000đ. Quá trình mua ma túy Trương Phương N có rủ rê Nguyễn Văn L, sinh ngày 22/10/2007 là người dưới 16 tuổi chở Trương Phương N đến điểm lấy ma túy và trực T lấy ma túy cho Trương Phương N. Tại phiên tòa bị cáo N có lúc khai nhận mua ma túy về bán kiếm lời, có lúc lại khai nhận mục đích mua ma túy là mua giúp cho người đàn ông tên Trường. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo khai nhận quá trình điều tra không bị ép cung, nhục hình, bị cáo tự nguyện khai báo. Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận mua ma túy về để bán kiếm lời phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ L quan Nguyễn Văn L khai được Trương Phương N nói đi lấy ma túy về để bán lại. Việc bị cáo thay đổi lời khai chỉ là để trốn tránh nhằm làm giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nguyễn Văn L là người dưới 16 tuổi đã bị Trương Phương N sử dụng vào việc phạm tội. Bị cáo Trương Phương N có năng L chịu trách hiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của Trương Phương N đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 251 như cáo trạng truy tố là đúng người, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo Trương Phương N có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực T xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Mặc dù bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, nòi giống và nhân cách con người, làm băng hoại đạo đức xã hội. Là một trong các nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Tuy nhiên vì hám lợi từ việc mua bán ma túy nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Bị cáo còn sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội, ảnh hưởng đến sự phát triển đúng đắn của người dưới 16 tuổi được pháp luật bảo vệ. Trước tình hình diễn biến tội phạm về ma túy tại địa bàn phường QX thị xã HM diễn biến ngày càng phức tạp có xu hướng gia tăng. Do đó, HĐXX xét thấy cần phải lên mức án nghiêm đối với bị cáo, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung tội phạm.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của BLHS "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ". Quá trình

điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai không có thu thập ổn định, hiện tại không có tài sản riêng gì lớn để đảm bảo thi hành án. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã HM có thu giữ vật chứng gồm: 0,37 gam ma túy Methamphetamine (còn lại sau khi lấy mẫu giám định). HĐXX xét thấy đây là vật bị nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, do đó cần phải tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh, số IME1: 355634046678196, bên trong có chứa sim số: 0967810085, máy đã qua sử dụng thu giữ của Trương Phương N, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội do đó cần phải tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7]. Đối với hành vi của Nguyễn Văn L là người chở Trương Phương N và trực T lấy ma túy cho Trương Phương N nhưng tại thời điểm phạm tội Nguyễn Văn L chưa đủ 16 tuổi nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Đối với người đàn ông tên Phú xác minh được là Nguyễn Văn Phú và người đàn ông tên Trường xác minh được là Hồ Bá Trường hiện nay không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra xác minh làm rõ sau.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền, nghĩa vụ L quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51của BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Phương N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Trương Phương N 7 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 0,37 gam ma túy Methamphetamine (còn lại sau khi lấy mẫu giám định); 01 chiếc khẩu trang màu trắng; 01 vỏ bao niêm phong ban đầu; 01 túi potylen màu trắng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh, số IME1: 355634046678196, bên trong có chứa sim số: 0967810085, máy đã qua sử dụng thu giữ của Trương Phương N

Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/5/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã HM và Chi cục thi hành án dân sự thị xã HM.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Phương N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trương Phương N, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan Nguyễn Văn L, chị Nguyễn Thị Phương, ông Trương Văn N có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án sơ thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Bảy **Phan Thị Hòe** **Phạm Hồng Lĩnh**

Nơi nhận:
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- VKSND thị xã HM;
- Chi cục THADS tx HM;
- TAND tỉnh NA;
- VKS tỉnh NA;
- Trại tạm giam Công an tỉnh NA;
- Nhà tạm giữ CA tx HM;
- Cơ quan điều tra Công an tx HM;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hồng Lĩnh